

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Chiến.

2. Ông Trần Văn Hén.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Tấn T, sinh ngày 10/12/2000; tại Hà Tiên, Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố M, phường H, thành phố T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Tấn T (đã chết) và bà Cao Thị Đ; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án số 05/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Nhà hàng - Nhà nghỉ Đ - Công ty TNHH L. Địa chỉ: Lô A15+B6+E10, khu du lịch N, phường Đ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Yến N, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Khu phố M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Chí T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ 16, khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Tổ 2, ấp P, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thu L, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ 3, ấp P, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: số 32/14, đường H, khu phố N, phường C, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Khu phố M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 30/8/2023, Cao Tấn T mượn xe máy của người quen chở bà ngoại tên Cao Thị T đến khu du lịch Mũi Nai để xin gạo từ thiện, khi đi ngang Nhà hàng Đ thì phát hiện tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp, T chở bà ngoại về nhà rồi trả xe và đến gặp Nguyễn Thu L nói là mượn xe để đi mua đồ, khi L cho mượn xe thì T điều khiển xe đến Nhà hàng Đ thuộc khu phố M, phường Đ, thành phố T đậu xe bên ngoài hàng rào rồi leo vào bên trong lấy trộm 01 máy cắt sắt bàn, 01 máy hàn điện tử và 01 cây quạt công nghiệp đem lên xe chạy đi thì bị Nguyễn Văn T là nhân viên bảo vệ Nhà hàng Đ phát hiện chạy xe máy đuổi theo đến khu vực dốc chùa Mũi Nai thì bắt giữ được T cùng tang vật và trình báo Công an phường Pháo Đài, thành phố Hà Tiên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Hà Tiên kết luận:

- Một máy hàn điện tử, nhãn hiệu Classic (đã qua sử dụng), thời điểm định giá ngày 30/8/2023 trị giá là 933.000 đồng.

- Một máy cắt sắt bàn, nhãn hiệu Ken (đã qua sử dụng), thời điểm định giá ngày 30/8/2023 trị giá là 904.000 đồng.

- Một cây quạt công nghiệp (đã bị hư hỏng), thời điểm định giá ngày 30/8/2023 trị giá là 633.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 2.470.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Vật chứng trong vụ án:

- Một xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ-đen, biển số 68H1-205.48 (đã qua sử dụng) đã trả lại cho ông Nguyễn Văn H.

- Một máy hàn điện tử, nhãn hiệu Classic, (đã qua sử dụng); Một máy cắt sắt bàn, nhãn hiệu Ken (đã qua sử dụng); Một cây quạt công nghiệp (đã bị hư hỏng) đã trả lại cho ông Võ Chí T.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSHT ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Cao Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Tấn T mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định ngày 30/8/2023 tại Nhà hàng Đ thuộc khu phố M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, Cao Tấn T đã lén lút chiếm đoạt một máy hàn điện tử nhãn hiệu Classic, một máy cắt sắt bàn nhãn hiệu Ken và một cây quạt công nghiệp, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.470.000 đồng. Xét thấy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Cao Tấn T đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án số 05/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, chấp hành xong hình phạt ngày 15/5/2023, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đây là trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản cho ông Võ Chí T là người đại diện theo ủy quyền của bị hại và trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn H là chủ sở hữu.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cao Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Tấn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

Ghi nhận biên bản ngày 05/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên về việc trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn H.

Ghi nhận biên bản ngày 10/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên về việc trả lại tài sản cho người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Võ Chí T.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Hên